

### Chương 3

Câu 1: Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên lĩnh vực xã hội là gì?

A. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện xã hội là thời kỳ đấu tranh giai cấp chống áp bức, bóc lột, xóa bỏ tệ nạn xã hội và những tàn dư của xã hội cũ để lại, thiết lập công bằng xã hội trên cơ sở thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động là chủ đạo

B. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện xã hội là thời kỳ đấu tranh giai cấp chống áp bức, bóc lột, xóa bỏ tệ nạn xã hội và những tàn dư của xã hội cũ để lại, thiết lập công bằng xã hội trên cơ sở thực hiện nguyên tắc phân phối theo nhu cầu là chủ đạo

C. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện xã hội là thời kỳ đấu tranh giai cấp chống áp bức, bóc lột, xóa bỏ tệ nạn xã hội và những tàn dư của xã hội cũ để lại, thiết lập công bằng xã hội trên cơ sở thực hiện nguyên tắc phân phối theo năng lực là chủ đạo

D. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện xã hội là thời kỳ đấu tranh giai cấp chống áp bức, bóc lột, xóa bỏ tệ nạn xã hội và những tàn dư của xã hội cũ để lại, thiết lập công bằng xã hội trên cơ sở thực hiện nguyên tắc phân phối theo vị trí – việc làm là chủ đạo

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 109)

Câu 2: Chủ nghĩa xã hội là một chế độ xã hội tốt đẹp,... của hình thái kinh tế - xã hội của cộng sản chủ nghĩa

A. Giai đoạn kết thúc

B. Giai đoạn quá độ

C. Giai đoạn sau

D. Giai đoạn đầu

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 93)

Câu 3: Đảng ta đã xác định mấy phương hướng cơ bản phản ánh con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong Cương lĩnh xây dựng đất nước (1991)?

A. Bảy

B. Chín

C. Sáu

D. Tám

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 114)

Câu 4: Luận điểm nào sau đây KHÔNG phải là phương hướng cơ bản phản ánh con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta?

A. Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

B. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân

C. Xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh

D. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 117)

Câu 5: Giai đoạn cao của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa là giai đoạn nào?

A. Cả thời kỳ quá độ và giai đoạn xã hội chủ nghĩa

B. Cộng sản chủ nghĩa

C. Thời kỳ quá độ

D. Xã hội chủ nghĩa

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 88)

Câu 6: Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên lĩnh vực chính trị là gì? Chọn đáp án đúng

A. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện chính trị là việc thiết lập chuyên chính vô sản mà thực chất của nó là việc nhân dân lao động tiến hành xây dựng một xã hội không giai cấp

B. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện chính trị là việc thiết lập nhà nước vô sản với nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng một xã hội không giai cấp

C. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện chính trị là việc thiết lập, tăng cường chuyên chính vô sản mà thực chất của nó là việc giai cấp công nhân nắm và sử dụng quyền lực nhà nước trấn áp giai cấp tư sản, tiến hành xây dựng một xã hội không giai cấp

D. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện chính trị là việc thiết lập, tăng cường chuyên chính vô sản mà thực chất của nó là việc giai cấp nông dân nắm và sử dụng quyền lực nhà nước trấn áp giai cấp tư sản

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 108)

Câu 7: Trong 12 nhiệm vụ cơ bản được đề ra tại Đại hội XIII của Đảng Cộng Sản Việt Nam, nhiệm vụ thứ tư là nhiệm vụ về phương diện nào?

A. Chính trị

B. Kinh tế

C. Văn hóa

D. Xã hội

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 119 - 124)

Câu 8: Theo quan điểm của các nhà chủ nghĩa xã hội khoa học, có thể khái quát mấy đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội?

A. 4

B. 5

C. 6

D. 7

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 93 - 103)

Câu 9: Thế nào là sự phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam?

A. Là bỏ qua quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa nhưng tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học công nghệ, để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại

B. Là bỏ qua toàn bộ hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa

C. Là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa về khoa học và công nghệ, để phát triển nhanh lực lượng sản xuất

D. Là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học và công nghệ, để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 111)

Câu 10: "Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường." lần đầu tiên được ghi trong Văn kiện nào Đại hội nào của Đảng?

A. Đại hội IX

B. Đại hội VII

C. Đại hội XI

D. Đại hội XIII

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 117)

Câu 11: Điền từ thích hợp vào chỗ trống: Hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa được thực hiện thông qua cách mạng xã hội chủ nghĩa xuất phát từ hai tiền đề vật chất quan trọng nhất là ... và ...

A. Sự phát triển của lực lượng sản xuất và sự trưởng thành của giai cấp công nhân

B. Sự phát triển của lực lượng sản xuất và sự đông đảo của giai cấp công nhân

C. Sự phát triển của quan hệ sản xuất và sự trưởng thành của giai cấp công nhân

D. Sự phát triển của quan hệ sản xuất và sự đông đảo của giai cấp công nhân

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 90 - 93)

Câu 12: Chọn đáp án KHÔNG đúng: Chủ nghĩa xã hội là:

A. Là một chế độ xã hội tốt đẹp, giai đoạn sau của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa

B. Là một khoa học – Chủ nghĩa xã hội khoa học, khoa học về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

C. Là phong trào thực tiễn, phong trào đấu tranh của nhân dân lao động chống lại áp bức, bất công, chống các giai cấp thống trị

D. Là trào lưu tư tưởng, lý luận phản ánh lý tưởng giải phóng nhân dân lao động khỏi áp bức, bóc lột, bất công

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 93) Là một chế độ xã hội tốt đẹp, giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa

Câu 13: Thời kỳ quá độ ở Việt Nam được thực hiện theo hình thức quá độ nào?

- A. Không diễn ra thời kỳ quá độ
- B. Kết hợp quá độ trực tiếp và quá độ gián tiếp
- C. Quá độ gián tiếp
- D. Quá độ trực tiếp

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 105)

Câu 14: Luận điểm nào sau đây KHÔNG phải là phương hướng cơ bản phản ánh con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta được Đảng xác định trong Đại hội XI?

- A. Không có đáp án đúng
- B. Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa
- C. Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh
- D. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 117)

Câu 15: Đảng ta đã đưa ra mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam với 6 đặc trưng tại đại hội nào?

- A. Đại hội IX (2001)
- B. Đại hội VI (1986)
- C. Đại hội VII (1991)
- D. Đại hội XI (2011)

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 113)

Câu 16: Biểu hiện về mặt xã hội mâu thuẫn giữa tính chất xã hội của lực lượng sản xuất với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa đối với tư liệu sản xuất là

- A. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản lỗi thời với giai cấp công nhân hiện đại
- B. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp địa chủ với giai cấp công nhân và giai cấp nông dân
- C. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với các giai tầng còn lại
- D. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với nhân dân lao động

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 90, 91)

Câu 17: Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 được Đảng nêu ra trong Đại hội XIII bao gồm bao nhiêu định hướng?

- A. 10
- B. 11
- C. 12
- D. 9

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 119 - 124)

Câu 18: Câu nói: “Giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa cộng sản là thời kỳ cải biến cách mạng từ xã hội này sang xã hội kia, thích ứng với thời kỳ đó là sự quá độ về chính trị và nhà nước ở đây sẽ không là gì khác ngoài nền chuyên chính của giai cấp vô sản” là của ai?

- A. C.Mác
- B. Hồ Chí Minh
- C. Ph.Ăngghen
- D. V.I.Lênin

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 88)

Câu 19: Chọn câu trả lời đúng: Chủ nghĩa xã hội được hiểu theo bao nhiêu nghĩa?

- A. 1
- B. 2
- C. 3

D. 4

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 86, 87)

Câu 20: Chọn câu trả lời đúng: Việt Nam quá độ lên CNXH

A. Không có đáp án đúng

B. Từ một nước phong kiến

C. Từ một nước thuộc địa

D. Từ một nước thuộc địa nửa phong kiến

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 110)

Câu 21: Có mấy kiểu quá độ lên CNXH

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 57) Quá độ trực tiếp và quá độ gián tiếp

Câu 22: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (Bổ sung năm 2011) xác định mấy phương hướng cơ bản phản ánh con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam

A. 5

B. 6

C. 7

D. 8

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 63)

Câu 23: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (Bổ sung và phát triển năm 2011) đã phát triển mô hình XHCN ở Việt Nam gồm có mấy đặc trưng

A. 5

B. 6

C. 7

D. 8

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 61)

Câu 24: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH năm 1991 xác định mấy phương hướng cơ bản phản ánh con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam

A. 5

B. 7

C. 8

D. 9

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 62)

Câu 25: Đáp án nào sau đây không phải là đặc trưng của giai đoạn xã hội XHCN

A. Chế độ công hữu về tư liệu sản xuất được thiết lập

B. Nguyên tắc phân phối theo Nhu cầu

C. Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản

D. Nhân dân lao động được giải phóng khỏi mọi áp bức, bóc lột

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 93 - 103) Phân phối chủ yếu theo lao động

Câu 26: Điều không phải là nguyên nhân ra đời của hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa

A. Mâu thuẫn giữa LLSX đã xã hội hóa cao với QHSX tư nhân TBCN

B. Mâu thuẫn giữa các nước TBCN

C. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với giai cấp công nhân

D. Sự phát triển của lực lượng sản xuất và sự trưởng thành thực sự của giai cấp công nhân

Đáp án đúng: B  
Giải thích: (Gtr 50 – 51)

Câu 27: Hiểu thế nào là quá độ lên CNXH bỏ qua CNTB  
A. Bỏ qua sự thống trị của QHSX TBCN nhưng không bỏ qua những thành tựu về mặt LLSX của CNTB  
B. Bỏ qua tất cả những gì liên quan đến CNTB  
C. Chỉ bỏ qua sự thống trị của QHSX TBCN  
Đáp án đúng: A  
Giải thích: (Gtr 58)

Câu 28: V.I Lenin cho rằng trong thời kỳ quá độ tồn tại mấy thành phần kinh tế?  
A. 2  
B. 3  
C. 4  
D. 5  
Đáp án đúng: D  
Giải thích: (Gtr 108)

Câu 29: Trong Thời kỳ quá độ lên CNXH, giai cấp công nhân  
A. Còn bị bóc lột  
B. Còn bị bóc lột nhưng mức độ ít hơn trước đây  
C. Còn một bộ phận bị bóc lột  
D. Không còn bị bóc lột  
Đáp án đúng: B  
Giải thích: (Gtr. 108) "là tiếp tục cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp vô sản đã chiến thắng nhưng chưa phải đã toàn thắng với giai cấp tư sản đã thất bại nhưng chưa phải thất bại hoàn toàn"

Câu 30: Trong thời kỳ quá độ lên CNXH về kinh tế có đặc điểm như thế nào?  
A. Tồn tại 2 hình thức sở hữu là sở hữu Nhà nước và sở hữu tư nhân  
B. Tồn tại 2 hình thức sở hữu là sở hữu nhà nước và sở hữu tập thể  
C. Tồn tại một hình thức sở hữu duy nhất là sở hữu Nhà nước  
D. Tồn tại nhiều hình thức sở hữu khác nhau về TLSX và tồn tại nhiều thành phần kinh tế  
Đáp án đúng: D  
Giải thích: (Gtr 107, 108)

Câu 31: Trong giai đoạn đầu của xã hội cộng sản chủ nghĩa, chủ nghĩa xã hội, có thể ngay lập tức thủ tiêu chế độ tư hữu  
A. Khác  
B. Sai  
C. Vừa đúng, vừa sai  
D. Đúng  
Đáp án đúng: B  
Giải thích: (Gtr 53)

Câu 32: Việt Nam quá độ lên CNXH bắt đầu từ năm nào?  
A. 1945  
B. 1954  
C. 1954 ở miền Bắc và 1975 ở cả nước  
D. 1975  
Đáp án đúng: C

Câu 33: Xã hội xã hội chủ nghĩa có mấy đặc trưng  
A. 3  
B. 4  
C. 5  
D. 6  
Đáp án đúng: D  
Giải thích: (Gtr 93 - 103)

Câu 34: Ai đã cho rằng: “Giai cấp tư sản không chỉ tạo vũ khí để giết mình mà còn tạo ra những người sử dụng vũ khí đó, những công nhân hiện đại, những người vô sản”

- A. C.Mác
- B. C.Mác và Ph.Ăngghen
- C. Ph.Ăngghen
- D. V.Lênin

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 50)

Câu 35: Chủ nghĩa xã hội là do ... làm chủ

- A. Công nhân
- B. Nhân dân lao động
- C. Nhân dân lao động, công nhân và trí thức
- D. Trí thức

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 98)

Câu 36: Đối với những nước chưa có chủ nghĩa tư bản phát triển cao, “cần phải có thời kỳ quá độ khá lâu dài từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội”. Luận điểm này là của ai?

- A. C.Mác
- B. C.Mác và Ph.Ăngghen
- C. Ph.Ăngghen
- D. V.Lênin

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 49)

Câu 37: Đầu không phải là một hình thái kinh tế xã hội?

- A. Chiếm hữu nguyên thủy
- B. Cộng sản nguyên thủy
- C. Phong kiến
- D. Tư bản chủ nghĩa

Đáp án đúng: A

Giải thích: Đáp án đúng phải là: chiếm hữu nô lệ (Gtr.104)

Câu 38: Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là tạo ra sự biến đổi về .... của xã hội trên tất cả các lĩnh vực

- A. Chất
- B. Chất và lượng
- C. Khác
- D. Lượng

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 61)

Câu 39: Trong Đại hội XI, Đảng ta đã xác định mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam với tám đặc trưng cơ bản KHÔNG bao gồm:

- A. Con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện
- B. Do nhân dân làm chủ
- C. Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh
- D. Dân giàu, nước mạnh, xã hội, công bằng, văn minh

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 113, 114)

Câu 40: Hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa chỉ được hình thành thông qua? (Chọn đáp án đúng nhất)

- A. Cuộc cách mạng tư sản
- B. Cuộc cách mạng vô sản
- C. Cuộc cách mạng vô sản, dưới sự lãnh đạo của đảng của giai cấp công nhân – Đảng Cộng sản
- D. Khác

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 93)